

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT DƯƠNG XÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 190/QĐ-THPTDX

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành các Nội quy PCCC & CNCH
tại Trường THPT Dương Xá

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT Dương Xá

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ về việc Quy định về Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật PCCC & CNCH số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi thành luật PCCC và CNCH;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/05/2025 Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, Chữa cháy số và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi thành Luật phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ tình hình nhân sự thực tế trong năm học 2025-2026 của đơn vị:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này các nội quy PCCC & CNCH tại Trường THPT Dương Xá.

Điều 2. Nội quy có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông (bà), các bộ phận và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Hồng Thu



Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

NỘI QUY VỀ PCCC & CNCH

(Ban hành kèm theo Quyết định 190/QĐ-THPTDX, ngày 10 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng trường THPT Dương Xá)

MỤC LỤC

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

- Điều 1. Mục đích ban hành nội quy
Điều 2. Đối tượng áp dụng
Điều 3. Trách nhiệm của các bộ phận và cá nhân

Chương II: BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY

- Điều 4. Quy định chung về phòng cháy
Điều 5. Phòng cháy trong sử dụng điện
Điều 6. Phòng cháy trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt
Điều 7. Phòng cháy đối với vật liệu, hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ
Điều 8. Quản lý, bảo quản và sử dụng phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy

Chương III: BIỆN PHÁP CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

- Điều 9. Biện pháp chữa cháy
Điều 10. Quy trình báo cháy và xử lý ban đầu
Điều 11. Biện pháp cứu nạn, cứu hộ
Điều 12. Sử dụng phương tiện, thiết bị chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Chương IV: TRÁCH NHIỆM VÀ THỰC HIỆN

- Điều 13. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở
Điều 14. Trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên
Điều 15. Huấn luyện và tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy
Điều 16. Kiểm tra và xử lý vi phạm

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành nội quy

Nội quy này được ban hành nhằm quy định cụ thể các biện pháp, trách nhiệm và yêu cầu về công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và cứu nạn, cứu hộ (CNCH) tại Trường THPT Dương Xá tuân thủ các quy định tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nội quy này áp dụng cho tất cả cán bộ, công nhân viên, người lao động, khách đến làm việc, giao dịch và các hoạt động có liên quan trong phạm vi khuôn viên của Trường THPT Dương Xá.

Điều 3. Trách nhiệm của các bộ phận và cá nhân

- Người đứng đầu cơ quan/tổ chức:** Chịu trách nhiệm chung về toàn bộ công tác PCCC và CNCH; ban hành và tổ chức thực hiện nội quy này; bố trí kinh phí và các điều kiện cần thiết cho công tác PCCC và CNCH.
- Đội PCCC cơ sở:** Tổ chức thực hiện các biện pháp PCCC và CNCH theo phương án đã được phê duyệt; tham gia huấn luyện, kiểm tra và xử lý các tình huống cháy, nổ, sự cố, tai nạn.
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh:** Có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh nội quy này, tham gia các buổi huấn luyện, tuyên truyền về PCCC và CNCH; kịp thời báo cáo các nguy cơ cháy, nổ và tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có sự cố.
- Bộ phận phụ trách PCCC:** Chịu trách nhiệm tham mưu, giúp người đứng đầu cơ quan/tổ chức trong việc tổ chức thực hiện công tác PCCC và CNCH; quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện, thiết bị PCCC.

CHƯƠNG II: BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY

Điều 4. Quy định chung về phòng cháy

- Cấm tuyệt đối việc sử dụng lửa, vũ khí, vật liệu nổ và các hoạt động có nguy cơ cháy, nổ tại các khu vực cấm.
- Nghiêm cấm hút thuốc, sử dụng các thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt tại các khu vực dễ cháy theo quy định.
- Đảm bảo thông thoáng, sạch sẽ, không để vật liệu dễ cháy tích tụ, cản trở lối thoát nạn.
- Thực hiện khai báo, cập nhật dữ liệu về PCCC và CNCH theo quy định.

Điều 5. Phòng cháy trong sử dụng điện

1. Hệ thống điện, thiết bị điện phải được lắp đặt, vận hành, kiểm tra, bảo trì định kỳ bởi người có chuyên môn và tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn điện và PCCC.
2. Cấm sử dụng các thiết bị điện không rõ nguồn gốc, không đạt tiêu chuẩn chất lượng.
3. Khi có sự cố về điện, phải cắt nguồn điện ngay lập tức và báo cáo cho bộ phận kỹ thuật hoặc người có trách nhiệm.
4. Không sử dụng cùng lúc quá nhiều thiết bị điện có công suất lớn trên một đường dây, ổ cắm để tránh quá tải.

Điều 6. Phòng cháy trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt

1. Việc sử dụng lửa, hàn cắt kim loại, sử dụng các thiết bị sinh nhiệt phải được sự cho phép của người có thẩm quyền và tuân thủ các biện pháp PCCC bắt buộc (che chắn vật liệu dễ cháy, chuẩn bị sẵn phương tiện chữa cháy, có người giám sát).
2. Không để các vật liệu dễ cháy gần nguồn nhiệt, bóng đèn, các thiết bị phát nhiệt.
3. Tắt các thiết bị sinh nhiệt khi không sử dụng hoặc khi ra khỏi khu vực làm việc.

Điều 7. Phòng cháy đối với vật liệu, hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ

1. Việc lưu trữ, bảo quản, vận chuyển các vật liệu, hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ phải tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật và các quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành.
2. Các khu vực lưu trữ vật liệu nguy hiểm cháy, nổ phải được thiết kế, bố trí đảm bảo các yêu cầu về PCCC, có biển cảnh báo nguy hiểm.
3. Cán bộ, nhân viên làm việc tại các khu vực này phải được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH.

Điều 8. Quản lý, bảo quản và sử dụng phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy

1. Các phương tiện, thiết bị PCCC (bình chữa cháy, vòi phun, lăng phun, dụng cụ phá dỡ, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động...) phải được bố trí, lắp đặt đúng vị trí quy định, dễ tiếp cận, dễ thấy.
2. Thiết bị PCCC phải được kiểm tra định kỳ, bảo dưỡng theo đúng quy định của nhà sản xuất và pháp luật để đảm bảo tình trạng hoạt động tốt.
3. Nghiêm cấm sử dụng phương tiện, thiết bị PCCC sai mục đích, làm hư hỏng hoặc tự ý di chuyển khi chưa được phép.
4. Tất cả cán bộ, nhân viên có liên quan phải được huấn luyện về cách sử dụng, vận hành các phương tiện, thiết bị PCCC hiện có tại cơ quan/tổ chức.

CHƯƠNG III: BIỆN PHÁP CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Điều 9. Biện pháp chữa cháy

1. Khi phát hiện cháy, phải hô hoán báo động và thông báo ngay cho lực lượng PCCC cơ sở hoặc cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH theo số điện thoại 114.
2. Trong khi chờ lực lượng PCCC chuyên nghiệp, tùy theo tính chất và quy mô đám cháy, sử dụng các phương tiện PCCC tại chỗ để chữa cháy ban đầu theo nguyên tắc: **“Tự chữa cháy là chính, lực lượng chuyên nghiệp là quan trọng”**.
3. Ưu tiên cứu người trước, sau đó mới đến tài sản.

Điều 10. Quy trình báo cháy và xử lý ban đầu

1. **Phát hiện cháy:** Bất kỳ ai khi phát hiện đám cháy phải bình tĩnh hô hoán để mọi người biết và tìm cách cắt ngay nguồn điện nếu có thể và an toàn.
2. **Báo động:** Sử dụng các phương tiện báo cháy tại chỗ (chuông báo cháy, nút ấn báo cháy) hoặc hô hoán, gọi điện thoại đến số 114, thông báo cho lực lượng PCCC cơ sở (nếu có). Khi gọi điện thoại phải cung cấp đầy đủ thông tin: địa điểm cháy, diện tích đám cháy, nguyên nhân ban đầu (nếu biết), có người bị kẹt hay không, số điện thoại liên lạc.
3. **Chữa cháy ban đầu:** Sử dụng ngay các phương tiện PCCC tại chỗ để dập tắt đám cháy. Lựa chọn phương tiện chữa cháy phù hợp với loại đám cháy (đám cháy chất rắn, lỏng, khí, thiết bị điện...).
4. **Cứu người:** Ưu tiên cứu người bị nạn ra khỏi vùng nguy hiểm, sơ cứu ban đầu nếu cần thiết.

Điều 11. Biện pháp cứu nạn, cứu hộ

1. Khi có sự cố, tai nạn xảy ra, mọi người phải giữ bình tĩnh, tuân theo sự chỉ dẫn của lực lượng CNCH hoặc người có trách nhiệm.
2. Thực hiện các biện pháp thoát nạn theo hướng dẫn của hệ thống biển báo chỉ dẫn thoát nạn, sơ đồ thoát hiểm. Không sử dụng thang máy khi có cháy.
3. Nếu không thể thoát ra ngoài, tìm nơi an toàn, kín gió, tìm cách báo hiệu cho lực lượng CNCH.
4. Tham gia hỗ trợ lực lượng CNCH trong phạm vi khả năng cho phép và đảm bảo an toàn cho bản thân.

Điều 12. Sử dụng phương tiện, thiết bị chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Chỉ những người đã qua huấn luyện mới được phép sử dụng các phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH.
2. Khi sử dụng bình chữa cháy, phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và tuân thủ các bước thao tác.

3. Các thiết bị báo cháy, chữa cháy tự động phải được kiểm tra thường xuyên để đảm bảo luôn sẵn sàng hoạt động.

CHƯƠNG IV: TRÁCH NHIỆM VÀ THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc nội quy này và các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH.
2. Định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCCC và CNCH.
3. Đảm bảo kinh phí, trang thiết bị cần thiết cho công tác PCCC và CNCH.
4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho cán bộ, nhân viên theo quy định.
5. Chỉ đạo việc thẩm định thiết kế và kiểm tra nghiệm thu về PCCC đối với các công trình xây dựng mới hoặc cải tạo thuộc thẩm quyền quản lý.
6. Chỉ đạo việc trang bị, duy trì hoạt động và tự chi trả chi phí cho thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC và CNCH theo lộ trình quy định tại Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

Điều 14. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của nội quy này và các quy định khác liên quan đến PCCC và CNCH.
2. Tham gia đầy đủ các buổi huấn luyện, tuyên truyền về PCCC và CNCH do cơ quan/tổ chức tổ chức.
3. Báo cáo kịp thời các nguy cơ cháy, nổ, sự cố, tai nạn hoặc các hành vi vi phạm quy định PCCC.
4. Tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu theo khả năng và điều kiện cho phép.
5. Chủ động trang bị và duy trì hoạt động của thiết bị truyền tin báo cháy cá nhân (nếu có) và kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC và CNCH theo quy định.

Điều 15. Huấn luyện và tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy

1. Lãnh đạo trường THPT Dương Xá có trách nhiệm tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH định kỳ cho cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.
2. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH thông qua các hình thức phù hợp (tờ rơi, bảng tin, hội thảo, thi tìm hiểu kiến thức...).

Điều 16. Kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác PCCC và CNCH.

2. Các hành vi vi phạm nội quy này và các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành (khiển trách, cảnh cáo, kỷ luật lao động, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm).

Nội quy này đã được Trường THPT Dương Xá xây dựng và ban hành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Mọi cán bộ, công nhân viên và người có liên quan có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**

Đã ký

Lê Thị Hồng Thu



Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

NỘI QUY SỬ DỤNG ĐIỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định 190/QĐ-THPTDX, ngày 10 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng trường THPT Dương Xá)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

- Bảo đảm việc quản lý, sử dụng điện trong nhà trường **an toàn, tiết kiệm, hiệu quả**, hạn chế nguy cơ chập điện, quá tải, rò điện và cháy, nổ.
- Bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và khách đến làm việc tại trường.
- Chủ động phòng ngừa các sự cố về điện có thể gây cháy, nổ và ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, làm việc của nhà trường.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, bộ phận và người được giao quản lý hệ thống, thiết bị điện.

Điều 2. Yêu cầu

- Hệ thống điện và thiết bị điện phải được sử dụng đúng công năng, đúng yêu cầu kỹ thuật và bảo đảm an toàn.
- Việc lắp đặt, sửa chữa, thay thế hệ thống điện phải do người có chuyên môn, được phân công hoặc đơn vị có đủ năng lực thực hiện.
- Không để xảy ra tình trạng sử dụng điện tùy tiện, câu mắc điện tạm thời, tự ý thay đổi hệ thống điện hoặc sử dụng thiết bị điện không bảo đảm an toàn.
- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh phải có ý thức chủ động phòng ngừa nguy cơ cháy, nổ do điện.

II. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ SỬ DỤNG ĐIỆN

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng điện

- Chỉ sử dụng điện phục vụ hoạt động dạy học, làm việc, sinh hoạt và các hoạt động được nhà trường cho phép.
- Thiết bị điện phải phù hợp với nguồn điện và điều kiện sử dụng của nhà trường.
- Không sử dụng thiết bị điện có dấu hiệu hư hỏng, nứt vỡ, cháy xém, phát nhiệt bất thường, có mùi khét hoặc phát ra tiếng động bất thường.

4. Không tự ý đấu nối, tháo lắp, sửa chữa, thay đổi dây dẫn, ổ cắm, aptomat, tủ điện hoặc các thiết bị điện khác.
5. Không sử dụng dây dẫn, ổ cắm, phích cắm hoặc thiết bị điện không bảo đảm chất lượng, không phù hợp với yêu cầu sử dụng.
6. Không để dây dẫn điện bị đè ép, kéo căng, gập gãy, tiếp xúc với nước, hóa chất hoặc các nguồn nhiệt có khả năng gây hư hỏng.
7. Không để các vật dễ cháy tiếp xúc hoặc che phủ thiết bị điện đang hoạt động.

III. QUẢN LÝ HỆ THỐNG ĐIỆN

Điều 4. Đối với tủ điện, bảng điện và thiết bị đóng cắt

1. Tủ điện, bảng điện, aptomat, cầu dao và thiết bị đóng cắt phải được bố trí tại vị trí phù hợp, thuận tiện kiểm tra và xử lý khi có sự cố.
2. Khu vực trước và xung quanh tủ điện phải luôn thông thoáng, không để bàn ghế, hồ sơ, vật tư, hàng hóa hoặc các vật khác cản trở việc tiếp cận.
3. Không được tự ý đóng, cắt hoặc thay đổi các thiết bị đóng cắt điện nếu không có trách nhiệm hoặc chưa được phân công.
4. Các thiết bị đóng cắt phải được ghi chú, đánh dấu phù hợp để xác định khu vực hoặc thiết bị được điều khiển.
5. Khi phát hiện aptomat thường xuyên nhảy, cầu chì thường xuyên đứt hoặc thiết bị đóng cắt có dấu hiệu bất thường phải ngừng sử dụng khu vực liên quan và báo ngay cho người phụ trách.

Điều 5. Đối với dây dẫn điện

1. Dây dẫn điện phải được lắp đặt, đi dây và bảo vệ phù hợp với điều kiện sử dụng.
2. Không tự ý kéo dây điện qua hành lang, lối đi, cầu thang hoặc khu vực có người thường xuyên qua lại.
3. Không sử dụng dây dẫn bị bong tróc, hở phần dẫn điện, cháy xém, nứt vỏ hoặc có dấu hiệu xuống cấp.
4. Không dùng dây điện để treo, buộc hoặc cố định các vật dụng khác.
5. Không để dây dẫn điện tiếp xúc trực tiếp với nước hoặc nguồn nhiệt.
6. Khi phát hiện dây điện bị hư hỏng phải báo ngay cho người phụ trách để kiểm tra và xử lý.

IV. QUY ĐỊNH SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐIỆN

Điều 6. Thiết bị điện trong phòng làm việc, phòng học

1. Các thiết bị như máy tính, máy in, máy chiếu, tivi, quạt, điều hòa, thiết bị dạy học và các thiết bị điện khác phải được sử dụng đúng hướng dẫn.
2. Không cắm quá nhiều thiết bị điện vào cùng một ổ cắm hoặc thiết bị chia điện khi có nguy cơ quá tải.
3. Không đặt thiết bị điện gần giấy, sách, rèm cửa, hóa chất, vật liệu dễ cháy hoặc các nguồn nhiệt.
4. Khi thiết bị điện có dấu hiệu nóng bất thường, có mùi khét, phát tia lửa, chập chòn hoặc hoạt động không bình thường phải ngừng sử dụng và báo người phụ trách.
5. Không tự ý sử dụng thiết bị điện cá nhân trong nhà trường nếu thiết bị không phục vụ công việc hoặc chưa được nhà trường cho phép.

Điều 7. Đối với máy tính và thiết bị công nghệ thông tin

1. Máy tính, màn hình, máy in và thiết bị công nghệ thông tin phải được sử dụng đúng hướng dẫn.
2. Không đặt giấy tờ, sách vở hoặc vật dễ cháy sát các thiết bị đang hoạt động.
3. Sau khi kết thúc công việc phải tắt thiết bị theo đúng quy trình và ngắt nguồn điện khi cần thiết.
4. Phòng máy tính phải được kiểm tra hệ thống điện và thiết bị theo kế hoạch của nhà trường.
5. Không tự ý thay đổi dây nguồn, ổ cắm hoặc thiết bị điện trong phòng máy.

Điều 8. Đối với điều hòa, quạt và thiết bị làm mát

1. Chỉ sử dụng điều hòa, quạt và thiết bị làm mát trong thời gian cần thiết.
2. Không che chắn cửa hút, cửa thổi hoặc các bộ phận tản nhiệt của thiết bị.
3. Không để vật dụng, giấy tờ hoặc vật dễ cháy tiếp xúc với thiết bị.
4. Khi thiết bị có dấu hiệu hoạt động bất thường, phát nhiệt hoặc có mùi khét phải ngừng sử dụng và báo người phụ trách.
5. Khi hết giờ làm việc, hết tiết học hoặc trước khi đóng cửa phòng phải kiểm tra và tắt các thiết bị không còn nhu cầu sử dụng.

V. QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG Ổ CẮM, PHÍCH CẮM

Điều 9. Sử dụng ổ cắm và phích cắm

1. Phích cắm phải được cắm chắc chắn vào ổ cắm; không để tình trạng tiếp xúc lỏng gây phát nhiệt.
2. Không rút phích cắm bằng cách kéo dây điện.
3. Không sử dụng ổ cắm bị vỡ, nứt, cháy xém hoặc có dấu hiệu bất thường.

4. Không sử dụng nhiều ổ chia điện nối tiếp nhau khi có nguy cơ gây quá tải.
5. Không đặt ổ cắm ở nơi có nước hoặc nơi thường xuyên ẩm ướt nếu không bảo đảm điều kiện an toàn phù hợp.
6. Không dùng vật kim loại hoặc vật dẫn điện khác đưa vào ổ cắm.
7. Khi phát hiện ổ cắm phát nhiệt, có mùi khét, phát tia lửa hoặc có dấu hiệu bất thường phải ngừng sử dụng và báo người có trách nhiệm.

VI. QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐIỆN TẠI CÁC KHU VỰC ĐẶC THÙ

Điều 10. Phòng thí nghiệm, phòng thực hành

1. Thiết bị điện trong phòng thí nghiệm, phòng thực hành phải được quản lý chặt chẽ và sử dụng theo hướng dẫn chuyên môn.
2. Chỉ giáo viên, nhân viên hoặc người được phân công mới được vận hành các thiết bị điện chuyên dụng.
3. Trước khi thực hành phải kiểm tra tình trạng thiết bị và nguồn điện.
4. Sau khi kết thúc tiết thực hành phải tắt thiết bị và kiểm tra nguồn điện trước khi rời phòng.
5. Không để hóa chất, vật dễ cháy hoặc các vật liệu khác tiếp xúc với thiết bị điện, dây dẫn và nguồn nhiệt.

Điều 11. Phòng máy tính, phòng thiết bị

1. Các thiết bị điện phải được sắp xếp khoa học, bảo đảm thông thoáng.
2. Không để giấy, sách, thùng carton hoặc vật liệu dễ cháy gần nguồn điện.
3. Phải kiểm tra việc tắt thiết bị điện trước khi khóa phòng.
4. Người phụ trách phòng chịu trách nhiệm kiểm tra tình trạng thiết bị và báo cáo kịp thời khi phát hiện nguy cơ mất an toàn.

VII. QUY ĐỊNH KHI RA KHỎI PHÒNG

Điều 12. Kiểm tra trước khi rời phòng

Trước khi đóng cửa phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, phòng thực hành hoặc khu vực được giao quản lý, người phụ trách phải kiểm tra:

1. Máy tính, máy in, máy chiếu và các thiết bị điện đã tắt.
2. Quạt, điều hòa, đèn và các thiết bị điện không cần thiết đã được tắt.
3. Các thiết bị điện có yêu cầu ngắt nguồn đã được ngắt nguồn.
4. Không có dấu hiệu bất thường như mùi khét, tiếng kêu, phát nhiệt, chập chòn.
5. Các ổ cắm, dây dẫn và thiết bị điện không có dấu hiệu mất an toàn.
6. Cửa phòng được đóng, khóa theo quy định sau khi đã hoàn tất việc kiểm tra.

VIII. CẤM SỬ DỤNG ĐIỆN KHÔNG AN TOÀN

Điều 13. Những hành vi nghiêm cấm

1. Tự ý câu, mắc, đấu nối điện.
2. Tự ý thay đổi hệ thống điện của nhà trường.
3. Sử dụng dây dẫn điện bị hư hỏng, bong tróc hoặc không bảo đảm an toàn.
4. Cắm quá nhiều thiết bị vào một ổ cắm gây nguy cơ quá tải.
5. Sử dụng thiết bị điện không rõ tình trạng an toàn.
6. Để thiết bị điện đang hoạt động gần vật liệu dễ cháy.
7. Dùng dây dẫn điện làm dây treo, dây phơi hoặc sử dụng sai công năng.
8. Dùng các vật dẫn điện tác động vào ổ cắm, bảng điện hoặc thiết bị điện.
9. Tự ý sửa chữa tủ điện, aptomat, cầu dao hoặc hệ thống điện.
10. Để nước hoặc chất lỏng tiếp xúc với thiết bị điện khi không bảo đảm điều kiện an toàn.
11. Để bàn ghế, tủ, hồ sơ, hàng hóa hoặc vật dụng khác che khuất tủ điện, bảng điện và thiết bị đóng cắt.
12. Sử dụng điện không đúng mục đích hoặc gây lãng phí điện năng.

IX. KIỂM TRA AN TOÀN HỆ THỐNG ĐIỆN

Điều 14. Kiểm tra định kỳ

1. Nhà trường tổ chức kiểm tra hệ thống điện và thiết bị điện theo kế hoạch.
2. Nội dung kiểm tra gồm:
 - a) Tình trạng tủ điện, bảng điện, aptomat, cầu dao;
 - b) Dây dẫn điện;
 - c) Ổ cắm, phích cắm;
 - d) Thiết bị điện;
 - đ) Dấu hiệu quá tải, phát nhiệt, chập chờn;
 - e) Dấu hiệu cháy xém, hư hỏng;
 - g) Việc bố trí thiết bị điện;
 - h) Việc thực hiện quy định tắt thiết bị điện sau khi sử dụng.
3. Kết quả kiểm tra phải được ghi nhận và lưu giữ theo quy định của nhà trường.
4. Các tồn tại phát hiện trong quá trình kiểm tra phải được khắc phục kịp thời.
5. Không tiếp tục sử dụng thiết bị hoặc khu vực có nguy cơ mất an toàn về điện cho đến khi được kiểm tra, xử lý phù hợp.

X. XỬ LÝ KHI CÓ SỰ CỐ VỀ ĐIỆN

Điều 15. Khi phát hiện dấu hiệu bất thường

Khi phát hiện dây điện, ổ cắm, thiết bị điện có dấu hiệu cháy, khét, phát nhiệt, phát tia lửa hoặc sự cố bất thường:

1. Không tiếp tục sử dụng thiết bị.
2. Cảnh báo những người xung quanh tránh tiếp cận khu vực nguy hiểm.
3. Báo ngay cho người phụ trách và bộ phận có trách nhiệm.
4. Thực hiện việc ngắt nguồn điện khu vực nếu việc này có thể thực hiện **an toàn và bởi người có trách nhiệm**.
5. Trường hợp xảy ra cháy phải nhanh chóng báo động, thông báo cho lực lượng PCCC và CNCH và thực hiện các biện pháp xử lý ban đầu phù hợp với phương án của nhà trường.
6. Không tự ý xử lý sự cố nếu không có chuyên môn hoặc điều kiện an toàn.

XI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN, CÁ NHÂN

Điều 16. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức quản lý, kiểm tra và bảo đảm an toàn hệ thống điện trong nhà trường.
2. Phân công trách nhiệm quản lý, sử dụng điện cho các bộ phận, cá nhân.
3. Chỉ đạo sửa chữa, khắc phục các nguy cơ mất an toàn về điện.
4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nội quy sử dụng điện đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Điều 17. Trách nhiệm của bộ phận phụ trách cơ sở vật chất

1. Theo dõi tình trạng hệ thống điện của nhà trường.
2. Kiểm tra và phát hiện các nguy cơ mất an toàn.
3. Tham mưu sửa chữa, thay thế các thiết bị điện không bảo đảm an toàn.
4. Không để tồn tại tình trạng dây điện, ổ cắm, thiết bị điện hư hỏng kéo dài.
5. Phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện kiểm tra định kỳ.

Điều 18. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên

1. Sử dụng điện đúng mục đích, đúng quy định.
2. Tắt các thiết bị điện khi không còn nhu cầu sử dụng.
3. Kiểm tra thiết bị điện tại khu vực mình phụ trách trước khi rời phòng.
4. Kịp thời báo cáo các dấu hiệu bất thường.
5. Không tự ý sửa chữa hoặc thay đổi hệ thống điện.

Điều 19. Trách nhiệm của học sinh

1. Chấp hành nghiêm các quy định về sử dụng điện trong trường.

2. Không tự ý sử dụng, tháo lắp, sửa chữa ổ cắm, dây điện, bảng điện và thiết bị điện.
3. Không nghịch, tác động vào ổ cắm hoặc thiết bị điện.
4. Không sử dụng thiết bị điện cá nhân khi chưa được phép.
5. Khi phát hiện dây điện, ổ cắm hoặc thiết bị điện có dấu hiệu bất thường phải báo ngay cho giáo viên hoặc người phụ trách.

Điều 20. Trách nhiệm của bộ phận bảo vệ

1. Thực hiện kiểm tra hệ thống điện và các khu vực theo phạm vi được phân công.
2. Kiểm tra việc tắt các thiết bị điện tại các khu vực sau giờ làm việc theo quy định của nhà trường.
3. Khi phát hiện dấu hiệu bất thường phải báo ngay cho lãnh đạo hoặc người phụ trách.
4. Phối hợp xử lý ban đầu khi có sự cố theo phương án PCCC và CNCH của nhà trường.

XII. TIẾT KIỆM ĐIỆN GẮN VỚI AN TOÀN PCCC

Điều 21. Sử dụng điện tiết kiệm, an toàn

1. Tắt đèn, quạt, điều hòa và thiết bị điện khi không sử dụng.
2. Tận dụng ánh sáng và thông gió tự nhiên khi điều kiện cho phép.
3. Không bật đồng thời nhiều thiết bị điện không cần thiết.
4. Không sử dụng thiết bị điện vượt quá nhu cầu thực tế.
5. Việc tiết kiệm điện không được làm ảnh hưởng đến yêu cầu an toàn của hệ thống điện và PCCC.

XIII. KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 22. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân thực hiện tốt Nội quy sử dụng điện, có ý thức phòng ngừa sự cố điện, bảo đảm an toàn PCCC và sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định của nhà trường.

Điều 23. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể vi phạm Nội quy này tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị nhắc nhở, phê bình hoặc xử lý theo quy định của nhà trường và pháp luật có liên quan.
2. Trường hợp vi phạm gây mất an toàn, gây cháy, nổ hoặc thiệt hại về người, tài sản thì phải chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

XIV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Nội quy này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.
2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, bộ phận bảo vệ, bộ phận cơ sở vật chất và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Nội quy.
3. Nội quy được niêm yết tại các vị trí phù hợp trong nhà trường để mọi người biết và thực hiện.
4. Người đứng đầu các bộ phận chịu trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành Nội quy tại khu vực được giao quản lý.
5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc quy định pháp luật thay đổi, bộ phận phụ trách có trách nhiệm tham mưu Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nội quy này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

NỘI QUY QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PCCC & CNCH

(Ban hành kèm theo Quyết định 190/QĐ-THPTDX, ngày 10 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng trường THPT Dương Xá)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

- Quản lý chặt chẽ, bảo quản và sử dụng đúng mục đích các phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) được trang bị tại Trường THPT Dương Xá.
- Bảo đảm phương tiện PCCC và CNCH luôn trong tình trạng sẵn sàng hoạt động khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn hoặc tình huống cần cứu nạn, cứu hộ.
- Chủ động phòng ngừa, hạn chế nguy cơ cháy, nổ; góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và tài sản của nhà trường.
- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc giữ gìn, bảo vệ và sử dụng phương tiện PCCC và CNCH.

II. NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

Điều 2. Nguyên tắc chung

- Tất cả phương tiện PCCC và CNCH của nhà trường phải được quản lý thống nhất, bố trí đúng vị trí, dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng khi có sự cố.
- Phương tiện PCCC và CNCH phải được sử dụng **đúng công năng, đúng mục đích, đúng quy trình**, bảo đảm an toàn cho người sử dụng.
- Không được tự ý di chuyển, tháo dỡ, sử dụng sai mục đích, làm hư hỏng hoặc chiếm dụng vị trí đặt phương tiện PCCC và CNCH.
- Phương tiện đã sử dụng, bị hư hỏng, mất, giảm chất lượng hoặc không bảo đảm khả năng hoạt động phải được báo cáo và xử lý, thay thế, bổ sung kịp thời.
- Không được lấy phương tiện PCCC và CNCH làm vật dụng sinh hoạt, học tập, lao động hoặc sử dụng vào bất kỳ mục đích nào khác ngoài nhiệm vụ PCCC và CNCH.

III. QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN PCCC VÀ CNCH

Điều 3. Phân công trách nhiệm quản lý

1. **Hiệu trưởng** chịu trách nhiệm tổ chức quản lý chung, chỉ đạo việc trang bị, kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng và sử dụng phương tiện PCCC và CNCH trong toàn trường.
2. **Người được Hiệu trưởng phân công phụ trách công tác PCCC và CNCH** có trách nhiệm:
 - Theo dõi số lượng, chủng loại và tình trạng của phương tiện;
 - Kiểm tra định kỳ;
 - Lập sổ theo dõi, kiểm kê;
 - Tham mưu sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế, bổ sung khi cần thiết;
 - Hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng phương tiện theo quy định.
3. **Bộ phận bảo vệ** có trách nhiệm:
 - Theo dõi, bảo quản các phương tiện được bố trí tại khu vực bảo vệ và các vị trí được giao;
 - Kiểm tra tình trạng bên ngoài của phương tiện;
 - Kịp thời phát hiện phương tiện bị mất, hư hỏng hoặc có dấu hiệu bất thường;
 - Báo cáo ngay cho người phụ trách khi phát hiện sự cố.
4. **Các tổ, phòng, bộ phận và cá nhân được giao quản lý khu vực** có trách nhiệm bảo vệ phương tiện PCCC và CNCH được bố trí tại khu vực mình phụ trách.
5. Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có trách nhiệm bảo vệ phương tiện PCCC và CNCH; khi phát hiện phương tiện bị mất, hư hỏng, thiếu hụt hoặc bị sử dụng sai mục đích phải báo ngay cho người có trách nhiệm.

IV. BỐ TRÍ VÀ BẢO QUẢN PHƯƠNG TIỆN

Điều 4. Yêu cầu về vị trí đặt phương tiện

1. Phương tiện PCCC và CNCH phải được bố trí tại các vị trí phù hợp với đặc điểm, nguy cơ cháy, nổ và yêu cầu sử dụng của từng khu vực.
2. Vị trí đặt phương tiện phải:
 - Dễ nhìn thấy;
 - Dễ tiếp cận;
 - Dễ lấy khi cần thiết;

- Không bị che khuất;
 - Không bị hàng hóa, bàn ghế, thiết bị hoặc vật dụng khác cản trở.
3. Khu vực đặt phương tiện phải có biển, ký hiệu hoặc chỉ dẫn phù hợp dễ thuận tiện nhận biết.
 4. Không được bố trí vật dụng, xe đạp, xe máy, bàn ghế, hồ sơ, thiết bị hoặc các vật khác chắn trước phương tiện PCCC và CNCH.
 5. Không tự ý thay đổi vị trí phương tiện khi chưa được người có trách nhiệm cho phép, trừ trường hợp cần di chuyển để xử lý tình huống khẩn cấp.

V. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BÌNH CHỮA CHÁY

Điều 5. Đối với bình chữa cháy

1. Bình chữa cháy phải được bố trí đúng vị trí quy định, bảo đảm dễ nhận biết và dễ lấy khi xảy ra cháy.
2. Thường xuyên kiểm tra:
 - Tình trạng bên ngoài của bình;
 - Vỏ bình;
 - Chốt an toàn;
 - Niêm phong;
 - Vòi phun;
 - Loa phun hoặc bộ phận phun;
 - Áp suất đối với loại bình có đồng hồ;
 - Dấu hiệu rò rỉ, hư hỏng hoặc bất thường.
3. Không tự ý tháo chốt, phá niêm phong hoặc xả bình khi không có yêu cầu xử lý cháy hoặc thực hành, huấn luyện theo kế hoạch.
4. Không dùng bình chữa cháy để kê, chặn cửa, làm vật trang trí hoặc phục vụ các mục đích khác.
5. Khi bình đã được sử dụng dù chỉ một phần hoặc phát hiện không bảo đảm yêu cầu sử dụng phải báo cáo để kiểm tra, nạp lại hoặc thay thế theo quy định.
6. Việc bảo dưỡng, nạp lại, sửa chữa phương tiện phải được thực hiện theo quy định kỹ thuật và bởi đơn vị/cá nhân có đủ năng lực theo quy định.

VI. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY THÔ

Điều 6. Đối với xô, chậu, thùng chứa nước, cát và các phương tiện chữa cháy thông thường

1. Phải được bố trí tại vị trí quy định, có biển nhận biết rõ ràng.

2. Xô, chậu, thùng chứa nước, cát phải được bảo đảm sạch sẽ, không bị hư hỏng và có khả năng sử dụng ngay khi cần thiết.
3. Không được sử dụng các phương tiện này vào mục đích sinh hoạt hoặc công việc khác.
4. Cát chứa cháy phải được giữ khô, không để lẫn rác, dầu, mỡ hoặc các tạp chất khác.
5. Thường xuyên kiểm tra, bổ sung nước, cát hoặc thay thế phương tiện khi không còn bảo đảm khả năng sử dụng.

VII. QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ CNCH

Điều 7. Đối với phương tiện cứu nạn, cứu hộ

1. Các phương tiện CNCH được trang bị tại trường phải được quản lý, bảo quản tập trung hoặc tại vị trí được phân công.
2. Phương tiện phải được sắp xếp khoa học, có nhận biết rõ ràng và thuận tiện khi cần huy động.
3. Không tự ý sử dụng phương tiện CNCH vào các công việc không liên quan đến PCCC và CNCH.
4. Thường xuyên kiểm tra tình trạng của phương tiện, đặc biệt đối với các thiết bị có yêu cầu về độ an toàn, khả năng hoạt động hoặc điều kiện bảo quản riêng.
5. Khi phát hiện phương tiện hư hỏng, thiếu hụt hoặc không bảo đảm an toàn phải ngừng sử dụng và báo cáo người phụ trách để xử lý.
6. Chỉ người đã được hướng dẫn, huấn luyện hoặc được phân công mới được sử dụng các phương tiện CNCH có yêu cầu về kỹ năng, kỹ thuật và an toàn.

VIII. KIỂM TRA, BẢO DƯỠNG PHƯƠNG TIỆN

Điều 8. Kiểm tra thường xuyên

1. Bộ phận/cá nhân được giao quản lý phải thường xuyên kiểm tra tình trạng phương tiện tại khu vực phụ trách.
2. Nội dung kiểm tra gồm:
 - Số lượng;
 - Chung loại;
 - Vị trí;
 - Khả năng tiếp cận;
 - Tình trạng bên ngoài;
 - Khả năng hoạt động;

- Dầu hiệu hư hỏng, mất mát;
 - Tình trạng niêm phong và các yêu cầu kỹ thuật khác theo từng loại phương tiện.
3. Kết quả kiểm tra phải được ghi nhận theo sổ hoặc biểu mẫu theo dõi của nhà trường.

Điều 9. Bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế

1. Phương tiện PCCC và CNCH phải được bảo quản, bảo dưỡng theo yêu cầu của nhà sản xuất, quy định kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành.
2. Không tự ý sửa chữa phương tiện khi không có chuyên môn hoặc không được phép.
3. Khi phát hiện phương tiện không bảo đảm an toàn hoặc khả năng hoạt động phải:
 - Gắn/đánh dấu tình trạng nếu cần thiết;
 - Báo cáo người phụ trách;
 - Có phương án thay thế hoặc bổ sung để không làm mất khả năng PCCC và CNCH của khu vực.
4. Phương tiện hết thời hạn sử dụng hoặc không còn bảo đảm chất lượng phải được xử lý, thay thế theo quy định.

IX. QUẢN LÝ VIỆC SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN

Điều 10. Các trường hợp được sử dụng

Phương tiện PCCC và CNCH được sử dụng trong các trường hợp:

1. Xử lý cháy, sự cố, tai nạn xảy ra trong phạm vi nhà trường.
2. Tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
3. Huấn luyện, thực hành nghiệp vụ PCCC và CNCH theo kế hoạch được phê duyệt.
4. Kiểm tra, thử nghiệm kỹ thuật theo yêu cầu bảo đảm an toàn.
5. Các trường hợp khác được người có thẩm quyền cho phép.

Điều 11. Trách nhiệm khi sử dụng

1. Người sử dụng phương tiện phải sử dụng đúng công năng và tuân thủ hướng dẫn sử dụng.
2. Khi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn, việc sử dụng phương tiện phải ưu tiên **bảo đảm an toàn tính mạng con người**.
3. Không được tự ý thực hiện các thao tác vượt quá khả năng, trình độ hoặc điều kiện an toàn của người sử dụng.

4. Sau khi sử dụng phương tiện phải:
 - Đưa phương tiện về vị trí quy định nếu còn khả năng sử dụng;
 - Báo cáo tình trạng phương tiện;
 - Làm thủ tục kiểm tra, bảo dưỡng, nạp lại hoặc thay thế nếu cần thiết.
5. Trường hợp phương tiện được sử dụng trong thực hành, huấn luyện phải có kế hoạch, người hướng dẫn và biện pháp bảo đảm an toàn phù hợp.

X. NHỮNG HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM

Điều 12. Nghiêm cấm các hành vi sau

1. Tự ý lấy, di chuyển hoặc sử dụng phương tiện PCCC và CNCH không đúng mục đích.
2. Làm mất, hư hỏng, phá hoại phương tiện PCCC và CNCH.
3. Che khuất, cản trở lối tiếp cận phương tiện.
4. Sử dụng phương tiện PCCC và CNCH vào mục đích cá nhân hoặc công việc không liên quan.
5. Tự ý tháo dỡ, thay đổi cấu tạo hoặc sửa chữa phương tiện.
6. Tự ý tháo chốt, phá niêm phong hoặc làm mất khả năng sẵn sàng hoạt động của phương tiện.
7. Di chuyển phương tiện sang vị trí khác mà không được phép, làm ảnh hưởng đến khả năng xử lý sự cố.
8. Để phương tiện PCCC và CNCH ở nơi ẩm ướt, nơi có nguy cơ gây hư hỏng hoặc không bảo đảm điều kiện bảo quản theo yêu cầu.
9. Che chắn, khóa hoặc bố trí vật cản làm hạn chế khả năng tiếp cận phương tiện khi có sự cố.
10. Bất kỳ hành vi nào khác làm giảm khả năng sẵn sàng hoặc hiệu quả sử dụng của phương tiện PCCC và CNCH.

XI. XỬ LÝ KHI PHÁT HIỆN CHÁY, SỰ CỐ, TAI NẠN

Điều 13. Khi phát hiện cháy hoặc sự cố

Người phát hiện cháy, sự cố, tai nạn phải:

1. Bình tĩnh báo động cho những người xung quanh.
2. Thông báo ngay cho lực lượng PCCC và CNCH của nhà trường và người có trách nhiệm.
3. Báo cháy, báo sự cố cho lực lượng chức năng theo quy định.
4. Trong phạm vi khả năng và điều kiện an toàn, sử dụng phương tiện PCCC được trang bị để xử lý ban đầu.

5. Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên thoát khỏi khu vực nguy hiểm.
6. Không vì cứu tài sản mà làm ảnh hưởng đến an toàn tính mạng của bản thân và người khác.
7. Phối hợp với lực lượng chức năng khi được yêu cầu.

XII. SỔ THEO DÕI VÀ KIỂM KÊ

Điều 14. Quản lý hồ sơ phương tiện

Nhà trường thực hiện theo dõi, quản lý phương tiện PCCC và CNCH bằng hồ sơ/sổ theo dõi.

Việc kiểm kê phải bảo đảm đối chiếu được **số lượng thực tế – vị trí – tình trạng – khả năng sử dụng** của phương tiện.

XIII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH

Điều 15. Trách nhiệm chung

1. Chấp hành nghiêm nội quy này và các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH.
2. Không tự ý sử dụng, di chuyển hoặc làm thay đổi tình trạng của phương tiện PCCC và CNCH.
3. Có trách nhiệm bảo vệ phương tiện được bố trí trong khu vực làm việc, học tập.
4. Kịp thời báo cáo khi phát hiện:
 - Cháy, khói, mùi khét hoặc dấu hiệu bất thường;
 - Phương tiện bị mất;
 - Phương tiện bị hư hỏng;
 - Phương tiện bị sử dụng sai mục đích;
 - Lỗi tiếp cận phương tiện bị cản trở.
5. Tham gia đầy đủ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, huấn luyện, thực tập phương án PCCC và CNCH theo kế hoạch của nhà trường.

XIV. KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 16. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác quản lý, bảo quản và sử dụng phương tiện PCCC và CNCH; có thành tích trong phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định của nhà trường và pháp luật.

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể vi phạm nội quy này tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị nhắc nhở, phê bình hoặc xử lý theo quy định của nhà trường và quy định pháp luật có liên quan.
2. Trường hợp hành vi vi phạm gây thiệt hại về người, tài sản hoặc ảnh hưởng đến công tác PCCC và CNCH thì phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

XV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Nội quy này trong toàn trường.
2. Người phụ trách công tác PCCC và CNCH có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và tham mưu cho Hiệu trưởng trong quá trình thực hiện.
3. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, bộ phận bảo vệ, giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm phổ biến, thực hiện nghiêm túc nội quy.
4. Nội quy này được phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; được niêm yết tại các vị trí phù hợp trong nhà trường.
5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc quy định pháp luật được sửa đổi, bổ sung, người phụ trách công tác PCCC và CNCH có trách nhiệm tham mưu Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung nội quy cho phù hợp.

Nội quy này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2025

**QUY TRÌNH, HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PCCC & CNCH
VÀ QUY TRÌNH VẬN HÀNH, BẢO DƯỠNG PHÒNG BƠM CHỮA CHÁY,
THAO TÁC DỪ DỤNG BÌNH CHỮA CHÁY XÁCH TAY
VÀ HỆ THỐNG HỌNG NƯỚC CHỮA CHÁY**

(Ban hành kèm theo Quyết định 190/QĐ-THPTDX, ngày 10 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng trường THPT Dương Xá)

I. CĂN CỨ BAN HÀNH

- Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- Căn cứ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy hiện hành và hồ sơ thiết kế, nghiệm thu hệ thống PCCC của nhà trường;
- Căn cứ điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, trang thiết bị PCCC và CNCH của Trường THPT Dương Xá.

Trường THPT Dương Xá ban hành Quy trình, hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC và CNCH và quy trình vận hành, bảo dưỡng phòng bơm chữa cháy, thao tác dừ dụng bình chữa cháy xách tay và hệ thống hống nước chữa cháy như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Điều 1. Mục đích

- Bảo đảm các phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH của nhà trường luôn trong trạng thái **sẵn sàng sử dụng** khi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn.
- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân công biết cách kiểm tra, sử dụng phương tiện chữa cháy ban đầu.
- Bảo đảm hệ thống hống nước chữa cháy và máy bơm chữa cháy được vận hành đúng quy trình, hạn chế sự cố trong quá trình sử dụng.
- Chủ động phòng ngừa, phát hiện và khắc phục kịp thời các hư hỏng của phương tiện, thiết bị PCCC.
- Bảo đảm an toàn cho người sử dụng, học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên và tài sản của nhà trường.

Điều 2. Yêu cầu

1. Phương tiện PCCC và CNCH phải được quản lý, bảo quản, kiểm tra và sử dụng đúng công năng.
2. Chỉ người đã được phân công, hướng dẫn hoặc huấn luyện phù hợp mới thực hiện các thao tác vận hành phòng bơm và hệ thống chữa cháy.
3. Không tự ý tháo dỡ, sửa chữa, đấu nối hoặc thay đổi cấu hình hệ thống PCCC.
4. Khi phát hiện thiết bị không bảo đảm an toàn phải ngừng thao tác và báo ngay cho người phụ trách.
5. Mọi hoạt động kiểm tra, vận hành thử, bảo dưỡng phải được ghi nhận vào sổ theo dõi.

III. NGUYÊN TẮC CHUNG KHI SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PCCC VÀ CNCH

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng

1. Ưu tiên cao nhất là **bảo vệ tính mạng con người và tổ chức thoát nạn an toàn**.
2. Chỉ sử dụng phương tiện chữa cháy khi người sử dụng có điều kiện an toàn và đám cháy còn trong phạm vi có thể xử lý ban đầu.
3. Khi đám cháy phát triển lớn, có nhiều khói, nhiệt độ cao hoặc có nguy cơ lan rộng, phải nhanh chóng rời khỏi khu vực nguy hiểm và phối hợp với lực lượng PCCC và CNCH chuyên nghiệp.
4. Đồng thời với việc xử lý ban đầu phải thực hiện báo động, thông báo cho người có trách nhiệm và gọi lực lượng PCCC và CNCH theo quy định.
5. Không quay lại khu vực cháy để lấy tài sản khi đã thoát ra ngoài.
6. Không sử dụng phương tiện PCCC theo cách khác với hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc thiết kế hệ thống.

IV. PHÂN LOẠI VÀ QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN

Điều 4. Các nhóm phương tiện

Tùy theo trang bị thực tế của nhà trường, phương tiện có thể bao gồm:

1. Bình chữa cháy xách tay.
2. Hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà.
3. Vòi chữa cháy.
4. Lăng phun chữa cháy.
5. Tủ/hộp chữa cháy.
6. Máy bơm chữa cháy.

7. Bơm duy trì áp lực nếu hệ thống có trang bị.
8. Tủ điều khiển bơm.
9. Bể hoặc nguồn nước chữa cháy.
10. Hệ thống đường ống chữa cháy.
11. Các phương tiện, thiết bị CNCH được nhà trường trang bị theo hồ sơ PCCC.

Điều 5. Yêu cầu quản lý

1. Phương tiện phải được bố trí đúng vị trí.
2. Không để hàng hóa, bàn ghế, xe hoặc vật dụng khác cản trở việc tiếp cận.
3. Phương tiện phải có biển báo hoặc ký hiệu nhận biết phù hợp.
4. Không sử dụng phương tiện PCCC vào mục đích khác.
5. Phương tiện đã sử dụng hoặc phát hiện hư hỏng phải được báo cáo để kiểm tra, sửa chữa, nạp lại hoặc thay thế.
6. Phương tiện phải được kiểm tra, bảo dưỡng theo quy định, yêu cầu kỹ thuật và hướng dẫn của nhà sản xuất.

V. QUY TRÌNH SỬ DỤNG BÌNH CHỮA CHÁY XÁCH TAY

Điều 6. Kiểm tra trước khi sử dụng

Trước khi lấy bình chữa cháy sử dụng, nếu điều kiện cho phép, cần kiểm tra nhanh:

1. Đúng loại bình phù hợp với đám cháy.
2. Bình không bị móp méo, rò rỉ hoặc hư hỏng nghiêm trọng.
3. Chốt an toàn và niêm phong còn nguyên đối với bình đang ở trạng thái sẵn sàng.
4. Vòi phun, loa phun không bị tắc hoặc hư hỏng.
5. Đối với bình có đồng hồ áp suất, kiểm tra tình trạng chỉ thị theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
6. Người sử dụng phải đứng ở vị trí tương đối an toàn, có đường thoát phía sau.

Điều 7. Thao tác sử dụng bình chữa cháy

Bước 1 – Báo động

- Hô to để báo cho những người xung quanh biết có cháy.
- Thông báo cho người phụ trách.
- Thực hiện báo cháy theo quy định của nhà trường.

Bước 2 – Chọn bình phù hợp

- Xác định loại bình được bố trí cho đám cháy.

- Không sử dụng nước đối với những trường hợp mà nước có thể gây nguy hiểm, đặc biệt khi chưa kiểm soát được nguồn điện hoặc đám cháy có tính chất không phù hợp với nước.

Bước 3 – Tiếp cận

- Mang bình đến vị trí phù hợp.
- Giữ khoảng cách an toàn theo hướng dẫn của loại bình.
- Không đứng ở vị trí bị khói bao phủ hoặc nơi không còn đường thoát.

Bước 4 – Kích hoạt bình

- Thực hiện thao tác mở/kích hoạt theo hướng dẫn được in trên bình.
- Hướng vòi/loa phun vào **gốc đám cháy**, không phun tùy tiện lên phía trên ngọn lửa.

Bước 5 – Phun

- Bóp van/đòn bẫy theo hướng dẫn.
- Di chuyển hướng phun phù hợp để bao phủ vùng cháy.
- Không tiến quá gần đám cháy.

Bước 6 – Đánh giá

- Nếu đám cháy không giảm hoặc có dấu hiệu phát triển nhanh, phải dừng xử lý và rời khỏi khu vực nguy hiểm.
- Không cố tiếp tục chữa cháy khi điều kiện an toàn không còn bảo đảm.

VI. SAU KHI SỬ DỤNG BÌNH CHỮA CHÁY

Điều 8. Xử lý sau sử dụng

1. Không đưa bình đã sử dụng trở lại vị trí bình sẵn sàng nếu chưa được kiểm tra.
2. Đánh dấu hoặc ghi nhận bình đã sử dụng.
3. Báo người phụ trách PCCC của nhà trường.
4. Thực hiện kiểm tra, nạp lại hoặc thay thế theo yêu cầu kỹ thuật.
5. Bổ sung ngay phương tiện thay thế để vị trí đó vẫn bảo đảm khả năng chữa cháy.
6. Ghi nhận việc sử dụng vào sổ theo dõi phương tiện.

VII. QUY TRÌNH SỬ DỤNG HỆ THỐNG HỌNG NƯỚC CHỮA CHÁY

Điều 9. Thành phần cơ bản

Tùy cấu hình thực tế, một hòng nước chữa cháy trong nhà thường gồm:

- Tủ/hộp chữa cháy;
- Van chữa cháy;

- Cuộn vòi chữa cháy;
- Lăng phun;
- Đường ống;
- Nguồn nước;
- Hệ thống bơm cấp nước chữa cháy.

Việc vận hành phải căn cứ vào đúng sơ đồ hệ thống đã được lắp đặt và nghiệm thu tại nhà trường.

Điều 10. Kiểm tra trước khi sử dụng

1. Xác định vị trí tủ/hộp nước gần khu vực cháy.
2. Kiểm tra tủ/hộp có thể mở được.
3. Kiểm tra vòi chữa cháy và lăng phun.
4. Kiểm tra van chữa cháy.
5. Bảo đảm lối tiếp cận không bị cản trở.
6. Kiểm tra điều kiện an toàn của người thao tác.
7. Nếu hệ thống sử dụng bơm tự động, kiểm tra tín hiệu/trạng thái hệ thống theo hướng dẫn vận hành của hệ thống thực tế.

Điều 11. Thao tác sử dụng hòng nước

Bước 1: Mở tủ/hộp chữa cháy.

Bước 2: Lấy vòi chữa cháy và lăng phun ra khỏi tủ.

Bước 3: Trải vòi theo hướng từ hòng nước đến khu vực cần phun, tránh để vòi bị gấp khúc hoặc bị vật nặng đè lên.

Bước 4: Kiểm tra các khớp nối đã được lắp chắc chắn.

Bước 5: Người cầm lăng đứng ở vị trí phù hợp, giữ chắc lăng.

Bước 6: Người được phân công mở van từ từ, tránh mở đột ngột.

Bước 7: Điều chỉnh hướng phun vào khu vực cháy phù hợp.

Bước 8: Khi không còn nhu cầu sử dụng, đóng van theo quy trình của hệ thống.

Bước 9: Thu hồi, kiểm tra, làm khô và sắp xếp lại vòi, lăng theo đúng vị trí sau khi hệ thống đã được kiểm tra.

Lưu ý an toàn

- Không đứng ở vị trí có nguy cơ bị lửa, khói hoặc vật liệu cháy tác động.
- Không để người không được phân công tự ý vận hành hệ thống.
- Không sử dụng hòng nước khi điều kiện thực tế không bảo đảm an toàn.
- Không tự ý thao tác với tủ điện hoặc thiết bị điều khiển bơm nếu chưa được phân công.

VIII. QUY TRÌNH VẬN HÀNH PHÒNG BƠM CHỮA CHÁY

Điều 12. Quy định chung

1. Phòng bơm chữa cháy phải được giữ sạch, khô, thông thoáng và không sử dụng làm nơi chứa đồ.
2. Lối vào phòng bơm phải luôn thông thoáng.
3. Các thiết bị trong phòng bơm phải được đánh dấu, ghi chú rõ ràng.
4. Sơ đồ nguyên lý hệ thống phải được bố trí tại vị trí thuận tiện để kiểm tra.
5. Chỉ người được phân công, đã được hướng dẫn và nắm được cấu hình hệ thống mới được thực hiện thao tác vận hành.
6. Không tự ý thay đổi chế độ điều khiển hoặc đấu nối hệ thống.

IX. KIỂM TRA PHÒNG BƠM TRƯỚC KHI VẬN HÀNH

Điều 13. Nội dung kiểm tra

Trước khi vận hành hoặc kiểm tra thử, người được phân công kiểm tra:

1. Khu vực phòng bơm

- Phòng sạch, khô, thông thoáng.
- Không có nước đọng.
- Không có vật cản.
- Không có dấu hiệu cháy, khói hoặc mùi bất thường.

2. Nguồn nước

- Kiểm tra tình trạng nguồn nước chữa cháy.
- Bảo đảm lượng nước theo yêu cầu của hệ thống.
- Kiểm tra van trên đường ống ở trạng thái phù hợp với chế độ vận hành.

3. Máy bơm

Kiểm tra bằng mắt:

- Tình trạng thân bơm;
- Đường ống hút, đẩy;
- Van;
- Khớp nối;
- Đồng hồ áp lực;
- Các dấu hiệu rò rỉ;
- Tình trạng bất thường của động cơ.

4. Tủ điều khiển

Kiểm tra:

- Nguồn điện;

- Đèn/báo trạng thái;
- Tình trạng cảnh báo;
- Chế độ điều khiển;
- Các dấu hiệu bất thường.

5. Bơm duy trì áp lực

Nếu hệ thống có bơm duy trì áp lực:

- Kiểm tra trạng thái hoạt động;
- Kiểm tra áp lực hệ thống;
- Kiểm tra dấu hiệu rò rỉ;
- Kiểm tra tín hiệu báo trạng thái.

X. QUY TRÌNH KHỞI ĐỘNG HỆ THỐNG BƠM

Điều 14. Vận hành khi có yêu cầu chữa cháy

1. Khi phát hiện cháy, thực hiện báo động và thông báo theo phương án PCCC của nhà trường.
2. Kiểm tra nhanh trạng thái hệ thống bơm nếu điều kiện cho phép.
3. Hệ thống được ưu tiên vận hành theo **chế độ tự động** nếu đây là cấu hình đã được thiết kế và nghiệm thu.
4. Khi hệ thống tự động không hoạt động hoặc có yêu cầu vận hành bằng tay, người được phân công thực hiện theo **hướng dẫn vận hành riêng của tủ điều khiển và máy bơm thực tế**.
5. Theo dõi các chỉ báo:
 - Áp lực hệ thống;
 - Trạng thái máy bơm;
 - Tín hiệu báo lỗi;
 - Tình trạng nguồn điện;
 - Tình trạng đường ống.
6. Không tự ý thay đổi cài đặt kỹ thuật của hệ thống trong khi đang có sự cố.
7. Khi lực lượng PCCC chuyên nghiệp đến, bàn giao thông tin về:
 - Vị trí phòng bơm;
 - Vị trí nguồn nước;
 - Tình trạng máy bơm;
 - Tình trạng hệ thống hòng nước;
 - Các sự cố đã phát hiện.
 -

XI. VẬN HÀNH THỬ MÁY BƠM

Điều 15. Nguyên tắc

1. Vận hành thử phải được thực hiện theo kế hoạch của nhà trường.
2. Trước khi chạy thử phải kiểm tra tình trạng hệ thống.
3. Không chạy thử theo cách làm ảnh hưởng đến khả năng sẵn sàng chữa cháy của hệ thống.
4. Người thực hiện phải có nhiệm vụ và được hướng dẫn.
5. Sau khi chạy thử phải đưa hệ thống về đúng trạng thái sẵn sàng theo hồ sơ thiết kế và hướng dẫn của nhà sản xuất.
6. Kết quả phải được ghi vào sổ vận hành.

XII. QUY TRÌNH DỪNG HỆ THỐNG SAU KHI SỬ DỤNG

Điều 16. Sau khi kết thúc chữa cháy hoặc vận hành thử

1. Chỉ thực hiện việc dừng hệ thống khi đã xác định không còn yêu cầu cấp nước chữa cháy hoặc theo chỉ huy của lực lượng có thẩm quyền.
2. Đóng các van theo đúng cấu hình hệ thống.
3. Kiểm tra máy bơm.
4. Kiểm tra đường ống, khớp nối và các điểm có khả năng rò rỉ.
5. Kiểm tra tủ điều khiển.
6. Đưa hệ thống về trạng thái sẵn sàng hoạt động theo thiết kế.
7. Ghi chép toàn bộ quá trình vận hành.
8. Nếu phát hiện hư hỏng phải báo ngay người phụ trách để sửa chữa.

XIII. QUY TRÌNH BẢO DƯỠNG PHÒNG BƠM

Điều 17. Bảo dưỡng hằng ngày/kiểm tra thường xuyên

Người được phân công kiểm tra:

1. Phòng bơm sạch, khô.
2. Không có vật cản.
3. Không có nước rò rỉ.
4. Máy bơm không có dấu hiệu bất thường.
5. Đường ống và van không bị rò rỉ.
6. Đồng hồ áp lực có dấu hiệu hoạt động bình thường.
7. Tủ điều khiển không có cảnh báo bất thường.
8. Nguồn điện phục vụ hệ thống bảo đảm theo cấu hình được phê duyệt.
9. Nguồn nước chữa cháy bảo đảm theo yêu cầu của hệ thống.

Điều 18. Kiểm tra định kỳ

Nội dung kiểm tra định kỳ gồm:

1. Máy bơm.
2. Động cơ.
3. Tủ điều khiển.
4. Thiết bị đóng cắt.
5. Đường ống hút và đẩy.
6. Van.
7. Đồng hồ áp lực.
8. Khớp nối.
9. Bể nước chữa cháy.
10. Hạng nước chữa cháy.
11. Vòi chữa cháy.
12. Lăng phun.
13. Các thiết bị cảnh báo, tín hiệu liên quan.
14. Các vị trí có dấu hiệu ăn mòn, rò rỉ hoặc hư hỏng.

XIV. BẢO DƯỠNG MÁY BƠM

Điều 19. Yêu cầu

1. Máy bơm phải được bảo dưỡng theo hướng dẫn của nhà sản xuất và hồ sơ kỹ thuật của hệ thống.
2. Không tự ý tháo máy bơm khi không có chuyên môn.
3. Các công việc liên quan đến điện, động cơ, tủ điều khiển hoặc thiết bị chuyên dụng phải do người có chuyên môn hoặc đơn vị đủ năng lực thực hiện.
4. Khi bảo dưỡng phải bảo đảm hệ thống không bị mất khả năng chữa cháy ngoài thời gian cho phép.
5. Sau bảo dưỡng phải kiểm tra và xác nhận hệ thống đã trở lại trạng thái sẵn sàng.

XV. BẢO DƯỠNG HỆ THỐNG HẠNG NƯỚC

Điều 20. Vòi chữa cháy

1. Kiểm tra vòi không bị rách, thủng, mục hoặc biến dạng.
2. Kiểm tra các đầu nối.
3. Kiểm tra tình trạng bảo quản.
4. Vòi sau khi sử dụng phải được làm sạch, làm khô theo yêu cầu kỹ thuật trước khi cuộn và cất giữ.

5. Vòi hư hỏng phải được thay thế hoặc sửa chữa phù hợp.

Điều 21. Lăng phun

1. Kiểm tra tình trạng đầu lăng.
2. Kiểm tra khả năng đóng/mở nếu lăng có cơ cấu điều khiển.
3. Kiểm tra khớp nối.
4. Không để lăng bị va đập hoặc biến dạng.

Điều 22. Họng nước và van

1. Kiểm tra tình trạng van.
2. Kiểm tra rò rỉ.
3. Kiểm tra khả năng tiếp cận.
4. Không để vật cản trước họng nước.
5. Không tự ý thay đổi cấu hình hoặc vị trí họng nước.

XVI. QUY TRÌNH XỬ LÝ KHI PHÁT HIỆN HƯ HỎNG

Điều 23. Khi phát hiện phương tiện không bảo đảm

1. Dừng sử dụng thiết bị nếu tiếp tục vận hành có thể gây mất an toàn.
2. Ghi nhận tình trạng thiết bị.
3. Báo người phụ trách PCCC và lãnh đạo nhà trường.
4. Đánh giá mức độ ảnh hưởng đến khả năng chữa cháy.
5. Có phương án sửa chữa, thay thế hoặc bổ sung phương tiện.
6. Sau khi sửa chữa phải kiểm tra lại trước khi đưa vào trạng thái sẵn sàng.

XVII. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN CÔNG

Điều 24. Người phụ trách PCCC

1. Theo dõi tình trạng phương tiện.
2. Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch.
3. Quản lý hồ sơ, sổ sách.
4. Đề xuất sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế.
5. Tổ chức hướng dẫn sử dụng phương tiện cho lực lượng PCCC cơ sở và những người được phân công.

Điều 25. Bộ phận bảo vệ

1. Bảo đảm phòng bơm được bảo vệ và không bị người không có nhiệm vụ tự ý ra vào.
2. Theo dõi tình trạng phòng bơm theo phân công.
3. Kịp thời báo cáo khi phát hiện bất thường.
4. Phối hợp xử lý khi có sự cố.

Điều 26. Người vận hành

1. Chỉ vận hành khi được phân công.
2. Thực hiện đúng quy trình.
3. Không tự ý thay đổi thông số kỹ thuật.
4. Không tự ý sửa chữa thiết bị.
5. Ghi chép đầy đủ sau mỗi lần kiểm tra hoặc vận hành.

XIII. NHỮNG HÀNH VI NGHIÊM CẤM

Điều 27. Nghiêm cấm

1. Tự ý tháo dỡ, sửa chữa máy bơm, tủ điều khiển hoặc hệ thống đường ống.
2. Tự ý đóng các van làm ảnh hưởng đến khả năng chữa cháy.
3. Tự ý ngắt nguồn điện của hệ thống bơm khi chưa được phép.
4. Sử dụng phòng bơm làm nơi chứa đồ.
5. Khóa hoặc cản trở lối tiếp cận phòng bơm.
6. Sử dụng vòi, lăng, bình chữa cháy vào mục đích khác.
7. Làm mất, làm hỏng hoặc làm giảm khả năng hoạt động của phương tiện.
8. Tự ý thay đổi chế độ vận hành của hệ thống.
9. Tự ý tháo niêm phong, thiết bị bảo vệ hoặc thiết bị điều khiển.
10. Không báo cáo tình trạng hư hỏng của phương tiện.

XIX. XỬ LÝ SAU MỖI LẦN SỬ DỤNG HỆ THỐNG

Điều 28. Các bước thực hiện

Sau khi hệ thống hòng nước hoặc phương tiện chữa cháy được sử dụng:

Bước 1: Kiểm tra toàn bộ thiết bị.

Bước 2: Kiểm tra máy bơm, đường ống, van và khớp nối.

Bước 3: Kiểm tra nguồn nước.

Bước 4: Thu hồi và kiểm tra vòi, lăng.

Bước 5: Kiểm tra bình chữa cháy đã sử dụng.

Bước 6: Bỏ sung, nạp lại hoặc thay thế phương tiện cần thiết.

Bước 7: Đưa hệ thống về trạng thái sẵn sàng.

Bước 8: Ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi.

Bước 9: Báo cáo Hiệu trưởng hoặc người phụ trách PCCC về tình trạng hệ thống.

XX. XỬ LÝ KHI CÓ CHÁY

Điều 29. Trình tự chung

Khi phát hiện cháy tại trường:

- 1. Báo động:** Nhanh chóng báo cho những người xung quanh và thực hiện báo động cháy.
- 2. Thông báo:** Thông báo cho Ban Giám hiệu, lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC và CNCH theo quy định.
- 3. Tổ chức thoát nạn:** Ưu tiên hướng dẫn học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên thoát khỏi khu vực nguy hiểm.
- 4. Chữa cháy ban đầu:** Người đã được hướng dẫn, huấn luyện sử dụng phương tiện phù hợp để xử lý đám cháy trong điều kiện an toàn.
- 5. Sử dụng họng nước:** Chỉ sử dụng khi hệ thống và điều kiện an toàn cho phép.
- 6. Bảo vệ khu vực:** Không để người không có nhiệm vụ đi vào khu vực nguy hiểm.
- 7. Bàn giao:** Khi lực lượng PCCC chuyên nghiệp đến, lực lượng của nhà trường cung cấp thông tin về vị trí cháy, người còn mắc kẹt nếu biết, vị trí phòng bơm, nguồn nước và tình trạng hệ thống.

XXI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30.

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Quy trình này.
2. Bộ phận phụ trách PCCC tham mưu tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và huấn luyện.
3. Các bộ phận, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, bộ phận bảo vệ và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện.
4. Quy trình được phổ biến đến những người có trách nhiệm quản lý, sử dụng phương tiện PCCC và CNCH.
5. Quy trình phải được rà soát khi:
 - Hệ thống PCCC được cải tạo hoặc thay đổi;
 - Thay đổi máy bơm, tủ điều khiển hoặc thiết bị;
 - Có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;
 - Có thay đổi quy định pháp luật;
 - Phát hiện quy trình hiện tại không còn phù hợp.
6. Đối với các thao tác kỹ thuật chuyên sâu, phải thực hiện theo hồ sơ thiết kế, hồ sơ nghiệm thu, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất và hướng dẫn của đơn vị có chuyên môn.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)